

Số: 39 /DVĐT

Bà Rịa, ngày 23 tháng 6 năm 2023

V/v công bố thông tin Biên bản, Nghị quyết và tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ
GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Đô Thị Bà Rịa
- Trụ sở chính: Số 11 đường Huỳnh Ngọc Hay, phường Phước Hiệp, TP. Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
- Mã chứng khoán: BRS
- Điện thoại: 0254 3825422, Fax: 02543829801
- Email: dothibaria@gmail.com
- Người thực hiện công bố thông tin: (Ông) Nguyễn Quang Quốc - Trưởng Ban Kiểm soát - Người được ủy quyền công bố thông tin.
- Loại thông tin công bố: 24h 72h yêu cầu
 bất thường định kỳ

- **Nội dung công bố thông tin:** Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa xin trân trọng công bố thông tin về Biên bản, Nghị quyết và tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa tổ chức vào ngày 23/6/2023.

Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa trân trọng công bố thông tin trên đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội để thực hiện công bố thông tin đến công chúng theo quy định hiện hành.

Thông tin này đã công bố trên trang website của Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa tại đường dẫn www.dothibaria.com kể từ ngày 23/6/2023.

Chúng tôi cam kết thông tin trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Trân trọng cảm ơn !

- Tài liệu kèm theo:

1. Biên bản số 01/2023/BB-ĐHCD ngày 23/6/2023;
2. Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHCD ngày 23/6/2023;
3. Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Người được ủy quyền, công bố thông tin


Nguyễn Quang Quốc

Người đại diện theo pháp luật

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Kim Duyên



Nơi nhận:

- Như trên;
- TTLKCKVN;
- Website: www.dothibaria.com
- Lưu: VT, HĐQT, P.TC-HC.

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ĐÔ THỊ BÀ RỊA

I. Thời gian, địa điểm tổ chức Đại hội:

Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa.

Mã chứng khoán: BRS

Địa chỉ: Số 11, đường Huỳnh Ngọc Hay, phường Phước Hiệp, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3500100167, đăng ký lần đầu ngày 12/08/2013, thay đổi lần thứ nhất ngày 04/5/2016, thay đổi lần thứ hai ngày 26/9/2019.

Hôm nay, ngày 23 tháng 6 năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 được chính thức khai mạc vào lúc 08 giờ 00 phút tại Hội trường Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa, số 11, đường Huỳnh Ngọc Hay, phường Phước Hiệp, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

II. Khai mạc Đại hội:

1. Ông Bùi Thanh Phong thay mặt Ban Tổ chức Đại hội tuyên bố lí do, giới thiệu Đại biểu và thành phần tham dự Đại hội.

2. Ông Nguyễn Quang Quốc - Tổ trưởng Tổ Kiểm tra tư cách đại biểu và cổ đông tham dự Đại hội báo cáo Đại hội kết quả thẩm tra tư cách đại biểu và cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội, trong đó:

- Tổng số cổ phần lưu hành của Công ty: 4.541.950 cổ phần.
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết : 4.541.950 cổ phần.
- Tổng số cổ đông và đại diện ủy quyền tham dự tính đến thời điểm 08 giờ 00 phút là: 88 người, đại diện cho 4.405.312/4.541.950 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 97% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đủ điều kiện tiến hành theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

3. Đại hội đã biểu quyết giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Ban Kiểm phiếu và Thư ký làm việc tại Đại hội:

- Chủ tọa Đại hội:

1. Ông: Trương Quang Đại	Chủ tịch HĐQT
2. Bà: Nguyễn Thị Kim Xuyên	Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc
3. Ông: Võ Ngọc Thạch	Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc



- Kết quả biểu quyết:
- + Đồng ý : 100 %
- + Không đồng ý : 0 %
- + Không ý kiến : 0 %

- Thư ký Đại hội:

1. Bà Nguyễn Thị Hiền : Thư ký HĐQT - NV. Phòng TC-HC - Tổ trưởng
2. Ông Nguyễn Đình Trí: NV. Phòng Kỹ thuật - Xây dựng - Thành viên

- Kết quả biểu quyết:
- + Đồng ý : 100 %
- + Không đồng ý : 0 %
- + Không ý kiến : 0 %

- Tổ Kiểm phiếu:

1. Ông Đặng Hữu Trí : Trưởng Phòng Kỹ thuật - Xây dựng - Tổ trưởng
2. Bà Trần Thanh Phúc : NV. Phòng Kế toán tài vụ - Thành viên, Thư ký
3. Ông Trần Hoàng Chương: Phó Phòng Kế hoạch - Thành viên
4. Bà Lê Thị Ngọc Ly : NV. TT Quản trang & Hỏa táng - Thành viên
5. Bà Lê Thị Cẩm Tú : NV. Phòng Kế toán - Tài vụ - Thành viên

- Kết quả biểu quyết:
- + Đồng ý : 100 %
- + Không đồng ý : 0 %
- + Không ý kiến : 0 %

III. Phần nội dung:

1. Đại hội đã thông qua chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023:

- Kết quả biểu quyết:
- + Đồng ý : 100 %
- + Không đồng ý : 0 %
- + Không ý kiến : 0 %

2. Đại hội đã thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023:

- Kết quả biểu quyết:
- + Đồng ý : 100 %
- + Không đồng ý : 0 %
- + Không ý kiến : 0 %

3. Bà Nguyễn Thị Kim Xuyên - Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc Công ty thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

4. Ông Trương Quang Đại - Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023.

5. Ông Nguyễn Quang Quốc - Trưởng Ban Kiểm soát công ty thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023.

6. Bà Trương Thị Tâm - Thành viên Ban Giám đốc - Kế toán trưởng công ty thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 (đã được kiểm toán).

7. Ông Nguyễn Quang Quốc - Trưởng Ban Kiểm soát công ty thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán cho niên độ tài chính năm 2023.

8. Bà Trương Thị Tâm - Thành viên Ban Giám đốc - Kế toán trưởng công ty thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận niên độ tài chính năm 2022 và kế hoạch cho niên độ tài chính năm 2023; Tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2023.

9. Ông Trương Quang Đại thay mặt Đoàn Chủ tịch điều hành Đại hội thảo luận, góp ý kiến cho nội dung các Báo cáo và Tờ trình. Đại hội đã ghi nhận và trả lời 01 ý kiến của cổ đông (ông Nguyễn Tường Chân) về khoản phải thanh toán cho Công ty Cổ phần Chứng khoán BETA.

10. Ông Đặng Hữu Trí - Tổ trưởng Tổ Kiểm phiếu thông qua thể lệ, hướng dẫn Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua nội dung các Báo cáo và Tờ trình, kết quả biểu quyết thống nhất 100%, chi tiết như sau:

Stt	Nội dung	Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến	Kết quả biểu quyết
01	Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.	100%	0	0	Thông qua
02	Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023.	100%	0	0	Thông qua
03	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023.	100%	0	0	Thông qua
04	Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán.	100%	0	0	Thông qua
05	Tờ trình lựa chọn Đơn vị kiểm toán cho niên độ tài chính năm 2023.	100%	0	0	Thông qua
06	Tờ trình phân phối lợi nhuận niên độ tài chính năm 2022 và kế hoạch cho niên độ tài chính năm 2023; Tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, kế hoạch năm 2023.	100%	0	0	Thông qua

11. Đại hội nghỉ giải lao.

IV. Nghị quyết của Đại hội:

Căn cứ kết quả kiểm phiếu nêu trên, các nội dung sau đây được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua:

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2023 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

1.1 Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022:

Chỉ tiêu	KH 2022 (tỷ đồng)	TH 2022 (tỷ đồng)
1. Doanh thu	125,386	146,918
2. Chi phí	110,386	128,782
3. Lợi nhuận trước thuế	15,000	18,136

1.2. Chỉ tiêu Kế hoạch kinh doanh năm 2023:

Stt	CHỈ TIÊU	KH 2023
1	Tổng doanh thu (tỷ đồng)	147,000
2	Chi phí	128,850
3	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	18,150
4	Cổ tức	$\geq 14\%$

2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023.

3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023.

4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 (tóm tắt) đã được kiểm toán .

5. Thông qua Tờ trình lựa chọn Đơn vị Kiểm toán cho niên độ tài chính năm 2023, chi tiết như sau:

Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập cho Báo cáo tài chính niên độ 2023 của Công ty dựa trên những tiêu chuẩn và danh sách Ban Kiểm soát đề xuất tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

6. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận niên độ tài chính năm 2022 và kế hoạch cho niên độ tài chính năm 2023; Tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và Tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, kế hoạch năm 2023 với chi tiết như sau:

6.1. Phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022:

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận năm trước chưa phân phối	0
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2022	14.515.160.546
3	Lợi nhuận được phân chia	14.515.160.546
4	Bù đắp khoản lỗ năm trước	0
5	Trích quỹ đầu tư phát triển	0

6	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	8.156.430.546
	<i>Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (< 3 tháng lương; Lương BQ 1 tháng: 2,654 tỷ đồng)</i>	7.884.771.396
	<i>Trích quỹ thưởng lao động quản lý</i>	271.659.150
7	Chi trả cổ tức 14% bằng tiền mặt	6.358.730.000

6.2. Phân phối lợi nhuận năm 2023:

- Tỷ lệ chi trả cổ tức: $\geq 14\%$;
- Tỷ lệ trích lập các quỹ từ Lợi nhuận sau thuế:
- + Quỹ đầu tư phát triển: Tỷ lệ sẽ trình vào ĐHCĐ thường niên năm 2023.

+ Quỹ khen thưởng - phúc lợi : Căn cứ vào lợi nhuận trong năm 2023, sau khi hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước, các thành viên góp vốn theo quy định của Nhà nước và Điều lệ Công ty, Công ty xác định quỹ tiền thưởng, phúc lợi của người lao động và người quản lý Công ty theo mức độ hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch theo khoản 1 điều 18 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

6.3. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Giám đốc (BGĐ) năm 2022:

- Tiền lương HĐQT và BGĐ: 2.173.273.200 đồng, trong đó:
- + Lao động quản lý chuyên trách là người đại diện phần vốn Nhà nước :

Stt	Họ và tên	Chức danh	Mức lương (đồng/tháng)
1	Nguyễn Thị Kim Xuyên	TV HĐQT - Tổng Giám đốc	42.732.900
2	Võ Ngọc Thạch	TV HĐQT - P. Tổng Giám đốc	36.628.200

+ Lao động quản lý chuyên trách là không phải là người đại diện phần vốn Nhà nước:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Mức lương (đồng/tháng)
1	Trương Quang Đại	Chủ tịch Hội đồng quản trị	44.767.800
2	Nguyễn Quang Quốc	Trưởng Ban Kiểm soát	24.418.800
3	Trương Thị Tâm	Kế toán trưởng	32.558.400

- Thù lao: 155.545.455 đồng.
- + Hội đồng quản trị: 108.000.000 đồng.
- + Ban Kiểm soát: 47.545.455 đồng.
- Tiền thưởng HĐQT và BGĐ:

Năm 2022 chưa chi do thành viên Hội đồng quản trị là người đại diện phần vốn Nhà nước chờ UBND tỉnh đánh giá, xếp loại và căn cứ vào kết quả kinh doanh năm 2022 dự kiến chi là 271.659.150 đồng.

6.4. Tiền lương, tiền thưởng HĐQT và thù lao HĐQT, BKS năm 2023:

- Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2023: 1.826.280.000 đồng, trong đó:

+ Lao động quản lý chuyên trách là người đại diện phần vốn Nhà nước: 800.280.000 đồng/năm.

Stt	Họ và tên	Chức danh	Mức lương (đồng/tháng)
1	Nguyễn Thị Kim Xuyên	TV HĐQT - Tổng Giám đốc	35.910.000
2	Võ Ngọc Thạch	TV HĐQT - P. Tổng Giám đốc	30.780.000

+ Lao động quản lý chuyên trách không phải là người đại diện phần vốn nhà nước: 1.026.000.000 đồng/năm.

Stt	Họ và tên	Chức danh	Mức lương (đồng/tháng)
1	Trương Quang Đại	Chủ tịch Hội đồng quản trị	37.620.000
2	Nguyễn Quang Quốc	Trưởng Ban Kiểm soát	20.520.000
3	Trương Thị Tâm	Kế toán trưởng	27.360.000

Trong năm căn cứ vào kết quả kinh doanh, gắn với việc bảo toàn và phát triển vốn, thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm đối với người lao động và nhà nước theo quy định của pháp luật và chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh, mức tiền lương bình quân thực hiện được xác định trên cơ sở mức tiền lương bình quân kế hoạch gắn với mức độ thực hiện chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh quy định tại Điều 13 và Điều 14 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

- Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2023:

+ Thành viên Hội đồng quản trị: 3.000.000 đồng/tháng.

+ Thành viên Ban Kiểm soát: 2.000.000 đồng/tháng.

- Tiền thưởng Hội đồng quản trị chuyên trách và lao động quản lý:

Quỹ tiền thưởng của lao động quản lý năm 2023 xác định theo quy định tại Khoản 2 Điều 18 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và thực hiện theo Quy chế quản lý tài chính, Quy chế giám sát và đánh giá hiệu quả doanh nghiệp do Chính phủ quy định và theo quyết định của UBND tỉnh. Năm 2023 được hưởng 90%, 10% quỹ thưởng sẽ chi khi kết thúc nhiệm kỳ.

V. Bế mạc Đại hội:

1. Đại hội thông qua nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Kết quả biểu quyết:

+ Đồng ý : 100 %

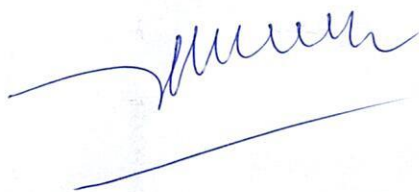
+ Không đồng ý : 0 %

+ Không ý kiến : 0 %

2. Ông Trương Quang Đại - Chủ tọa Đại hội phát biểu bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Đại hội kết thúc lúc 11 giờ 00 phút cùng ngày. Nội dung biên bản này được đọc tại Đại hội và được Đại hội thống nhất thông qua với tỷ lệ 100%./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Nguyễn Thị Hiền



Nguyễn Đình Trị

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Trương Quang Đại



**CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ ĐÔ THỊ BÀ RỊA**
Số: 01/2023/NQ-ĐHCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bà Rịa, ngày 23 tháng 6 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ĐÔ THỊ BÀ RỊA

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 23/6/2023,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch kinh doanh năm 2023 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

1. Kết quả kinh doanh năm 2022:

Chỉ tiêu	KH 2022 (tỷ đồng)	TH 2022 (tỷ đồng)
1. Doanh thu	125,386	146,918
2. Chi phí	110,386	128,782
3. Lợi nhuận trước thuế	15,000	18,136

2. Chỉ tiêu Kế hoạch kinh doanh năm 2023:

Stt	CHỈ TIÊU	KH 2023
1	Tổng doanh thu (tỷ đồng)	147,000
2	Chi phí	128,850
3	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	18,150
4	Cổ tức	$\geq 14\%$

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023.

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính 2022 đã được kiểm toán.

Điều 5. Thông qua Tờ trình lựa chọn Đơn vị kiểm toán cho niên độ tài chính 2023, chi tiết như sau:



Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập cho Báo cáo tài chính niên độ 2023 của Công ty dựa trên những tiêu chuẩn và danh sách Ban Kiểm soát đề xuất tại Đại hội đồng cổ đông năm 2023.

Điều 6. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận niên độ tài chính năm 2022 và Kế hoạch cho niên độ tài chính năm 2023; Tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và tiền lương, thù lao HĐQT, BKS kế hoạch năm 2023, với chi tiết như sau:

1. Phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận năm trước chưa phân phối	0
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2022	14.515.160.546
3	Lợi nhuận được phân chia	14.515.160.546
4	Bù đắp khoản lỗ năm trước	0
5	Trích quỹ đầu tư phát triển	0
6	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	8.156.430.546
	<i>Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (< 3 tháng lương; Lương BQ 1 tháng: 2,654 tỷ đồng)</i>	7.884.771.396
	<i>Trích quỹ thưởng lao động quản lý</i>	271.659.150
7	Chi trả cổ tức 14% bằng tiền mặt	6.358.730.000

2. Phân phối lợi nhuận năm 2023:

- Tỷ lệ chi trả cổ tức: $\geq 14\%$;

- Tỷ lệ trích lập các quỹ từ Lợi nhuận sau thuế:

+ Quỹ đầu tư phát triển: Tỷ lệ sẽ trình vào ĐHCĐ thường niên năm 2023.

+ Quỹ khen thưởng - phúc lợi : Căn cứ vào lợi nhuận trong năm 2023, sau khi hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước, các thành viên góp vốn theo quy định của Nhà nước và Điều lệ Công ty, Công ty xác định quỹ tiền thưởng, phúc lợi của người lao động và người quản lý Công ty theo mức độ hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch theo khoản 1 điều 18 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

3. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc (BGĐ) năm 2022:

3.1 Tiền lương HĐQT và BGĐ: 2.173.273.200 đồng, trong đó:

- Lao động quản lý chuyên trách là người đại diện phần vốn Nhà nước :

Stt	Họ và tên	Chức danh	Mức lương (đồng/tháng)
1	Nguyễn Thị Kim Xuyên	TV HĐQT - Tổng Giám đốc	42.732.900
2	Võ Ngọc Thạch	TV HĐQT - P. Tổng Giám đốc	36.628.200

- Lao động quản lý chuyên trách là không phải là người đại diện phần vốn Nhà nước:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Mức lương (đồng/tháng)
1	Trương Quang Đại	Chủ tịch Hội đồng quản trị	44.767.800
2	Nguyễn Quang Quốc	Trưởng Ban Kiểm soát	24.418.800
3	Trương Thị Tâm	Kế toán trưởng	32.558.400

3.2. Thù lao: 155.545.455 đồng.

Hội đồng quản trị: 108.000.000 đồng.

Ban Kiểm soát: 47.545.455 đồng.

3.3. Tiền thưởng HĐQT và BGD:

Năm 2022 chưa chi do thành viên Hội đồng quản trị là người đại diện phần vốn Nhà nước chờ UBND tỉnh đánh giá, xếp loại và căn cứ vào kết quả kinh doanh năm 2022 dự kiến chi là 271.659.150 đồng.

4. Tiền lương, tiền thưởng HĐQT và thù lao HĐQT, BKS năm 2023.

4.1 Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2023: 1.826.280.000 đồng, trong đó:

- Lao động quản lý chuyên trách là người đại diện phần vốn Nhà nước: 800.280.000 đồng/năm.

Stt	Họ và tên	Chức danh	Mức lương (đồng/tháng)
1	Nguyễn Thị Kim Xuyên	TV HĐQT - Tổng Giám đốc	35.910.000
2	Võ Ngọc Thạch	TV HĐQT - P. Tổng Giám đốc	30.780.000

- Lao động quản lý chuyên trách không phải là người đại diện phần vốn nhà nước: 1.026.000.000đồng/năm.

Stt	Họ và tên	Chức danh	Mức lương (đồng/tháng)
1	Trương Quang Đại	Chủ tịch Hội đồng quản trị	37.620.000
2	Nguyễn Quang Quốc	Trưởng Ban Kiểm soát	20.520.000
3	Trương Thị Tâm	Kế toán trưởng	27.360.000

Trong năm căn cứ vào kết quả kinh doanh, gắn với việc bảo toàn và phát triển vốn, thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm đối với người lao động và nhà nước theo quy định của pháp luật và chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh, mức tiền lương bình quân thực hiện được xác định trên cơ sở mức tiền lương bình quân kế hoạch gắn với mức độ thực hiện chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh quy định tại Điều 13 và Điều 14 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động - Thương



binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

4.2 Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2023:

- Thành viên Hội đồng quản trị: 3.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên Ban Kiểm soát: 2.000.000 đồng/tháng.

4.3 Tiền thưởng Hội đồng quản trị chuyên trách và lao động quản lý:

Quỹ tiền thưởng của lao động quản lý năm 2023 xác định theo quy định tại Khoản 2 Điều 18 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và thực hiện theo Quy chế quản lý tài chính, Quy chế giám sát và đánh giá hiệu quả doanh nghiệp do Chính phủ quy định và theo quyết định của UBND tỉnh. Năm 2023 được hưởng 90%, 10% quỹ thưởng sẽ chi khi kết thúc nhiệm kỳ.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dịch Vụ Đô Thị Bà Rịa đã được đại hội biểu quyết thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Hội Đồng Quản Trị, Ban Điều Hành Công ty Cổ phần Dịch Vụ Đô Thị Bà Rịa triển khai thi hành nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- UBCKNN, Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Website Công ty;
- Lưu: Hồ sơ Đại hội (P.TC-HC).

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Trương Quang Đại



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ĐÔ THỊ BÀ RI

HỘI NGHỊ

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ĐÔ THỊ BÀ RI**

Bà Rịa, ngày 23 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ĐÔ THỊ BÀ RỊA**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 17/6/2020, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa,

Căn cứ biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa ngày 30/5/2023,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Triệu tập Hội nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa với nội dung như sau:

- Ngày chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội: 17 giờ 00 phút ngày 26/5/2023.
- Ngày tổ chức Đại hội: 23/6/2023.
- Địa điểm tổ chức: Trụ sở Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa (số 11 đường Huỳnh Ngọc Hay, phường Phước Hiệp, TP Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu)

Điều 2. Ban hành kèm theo Quyết định này:

- Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023.
- Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023.
- Báo cáo tài chính niên độ tài chính 2022 của công ty đã được kiểm toán.
- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán cho niên độ tài chính năm 2023.
- Tờ trình phân phối lợi nhuận niên độ tài chính năm 2022 và kế hoạch cho niên độ tài chính năm 2023; tiền lương, thù lao Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 và lương, thù lao Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát kế hoạch năm 2023.
- Các vấn đề khác (nếu có).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc công ty chịu trách nhiệm thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (thực hiện);
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: VT, TC-HC.



Trương Quang Đại



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ĐÔ THỊ BÀ RI

Địa chỉ: Số 11, đường Huỳnh Ngọc Hay, phường Phước Hiệp,
thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

ĐT: 0254.3825422

Fax: 0254.3825809

E-mail: dothibaria@gmail.com

Website: dothibaria.com

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2023

Thời gian : 07 giờ 00', thứ sáu, ngày 23/6/2023.

Địa điểm : Hội trường Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa.

Số 11 Huỳnh Ngọc Hay, phường Phước Hiệp, TP Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

I.	Công tác chuẩn bị: 07h00'
1	Đón tiếp Đại biểu - Cổ đông, đăng ký Cổ đông, phát tài liệu, ổn định chỗ ngồi.
II.	Khai mạc: 08h00'
1	Tuyên bố lý do và khai mạc, giới thiệu thành phần tham dự.
2	Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội.
3	Thông qua Tờ trình giới thiệu thành phần Chủ tọa Đoàn, Ban Kiểm phiếu, Thư ký Đại hội.
III.	Nội dung: 08h00' - 11h15'
1	Thông qua Chương trình Đại hội.
2	Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội.
3	Thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.
4	Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023.
5	Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023.
6	Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 (đã kiểm toán).
7	Thông qua Tờ trình lựa chọn Đơn vị kiểm toán cho niên độ tài chính năm 2023.

8	Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận niên độ tài chính năm 2022 và kế hoạch cho niên độ tài chính năm 2023; Tiền lương, lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, kế hoạch năm 2023.
9	Thảo luận nội dung báo cáo, tờ trình.
10	Biểu quyết thông qua nội dung báo cáo, tờ trình.
11	Đại hội nghỉ giải lao.
12	Công bố kết quả kiểm phiếu.
IV.	Bế mạc: 11h15' - 1130'
1	Thông qua Biên bản & dự thảo Nghị quyết Đại hội.
2	Biểu quyết thông qua Biên bản & Nghị quyết Đại hội.
3	Bế mạc Đại hội.

TỜ TRÌNH

Về việc giới thiệu danh sách Chủ tọa Đại hội,
Thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu Đại hội thường niên năm 2023

Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa;
Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa kính trình Đại hội
thông qua nhân sự Chủ tọa Đại hội, Thư ký Đại hội và Ban Kiểm phiếu như sau:

I. Chủ tọa Đại hội:

- Ông Trương Quang Đại - Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa
- Bà Nguyễn Thị Kim Xuyên - Thành viên HĐQT - TGD - Thành viên
- Ông Võ Ngọc Thạch - Thành viên HĐQT - P.TGD - Thành viên.

II. Thư ký Đại hội:

- Bà Nguyễn Thị Hiền - Nhân viên Phòng Tổ chức - Hành chính
- Ông Nguyễn Đình Trí - Nhân viên Phòng Kỹ thuật - Xây dựng.

III. Ban Bầu cử - Kiểm phiếu:

- Ông Đặng Hữu Trí - Trưởng Phòng Kỹ thuật - Xây dựng - Trưởng Ban
- Bà Trần Thanh Phúc - NV Phòng Kế toán - Tài vụ - Thư ký
- Ông Trần Hoàng Chương - Phó Phòng Kế hoạch - Thành viên
- Bà Lê Thị Ngọc Ly - NV Trung Tâm QT&HT - Thành viên
- Bà Lê Thị Cẩm Tú - NV Phòng Kế toán - Tài vụ - Thành viên.

Kính đề nghị Đại hội cho ý kiến biểu quyết thông qua danh sách trên.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HĐQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trương Quang Đại



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ĐÔ THỊ BÀ RIJA

Địa chỉ: Số 11, đường Huỳnh Ngọc Hay, phường Phước Hiệp, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

ĐT: 0254.3825422

Fax: 0254.3825809

E-mail: dothibaria@gmail.com

Website: dothibaria.com

Bà Rịa, ngày 23 tháng 6 năm 2023

Kính gửi: Đại Hội đồng Cổ đông thường niên 2023

QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ĐÔ THỊ BÀ RIJA

Căn cứ:

- Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam khóa 14, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020;
- Quy chế quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa.

Nhằm đảm bảo việc tuân thủ theo đúng các quy định pháp luật, đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của các Cổ đông. Đại Hội đồng Cổ đông thường niên 2023, Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa được tổ chức theo quy tắc và thể lệ sau đây:

PHẦN I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 (“Đại hội”) của Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa (“Công ty”).

Điều 2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham dự Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3. Cổ đông và các bên tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

PHẦN II: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ KHI THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông

Điều kiện tham dự: Cổ đông là đại diện pháp nhân, thể nhân hoặc đại diện cổ đông, một nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông được quyền tham gia Đại hội ngày 26/5/2023.

Quyền của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

- Cổ đông có quyền tham dự, thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội cổ đông theo quy định của Điều lệ.

- Được ủy quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội (Giấy ủy quyền theo mẫu quy định).

- Ban Tổ chức Đại hội Công ty sẽ thông báo công khai toàn bộ nội dung chương trình Đại hội. Tất cả cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội đều được tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện ủy quyền của mình. Tất cả các ý kiến tham gia đều được thảo luận công khai tại Đại hội.

- Cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội phải mang theo giấy tờ tùy thân (CMND hoặc thẻ căn cước hoặc hộ chiếu), thư mời, giấy ủy quyền (nếu là đại diện cổ đông) nộp cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận một Phiếu biểu quyết (ghi số thứ tự cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết của mình). Giá trị biểu quyết của phiếu biểu quyết mà cổ đông, đại diện cổ đông đó nắm giữ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông có mặt tại Đại hội.

- Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng phần biểu quyết.

- Cổ đông đến Đại hội muộn (không quá 30 phút) có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dùng Đại hội để cho họ đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết để tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Đại hội:

- Tham dự hoặc ủy quyền tham dự cuộc họp Đại hội theo Điều lệ của Công ty.

- Tuân thủ các quy định tại Quy chế này.

- Các cổ đông hay đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội.

- Nghiêm túc chấp hành nội quy tại Đại hội, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội

- Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội do Hội đồng quản trị đề cử. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội nhận giấy tờ cổ đông đến họp; Phát các tài liệu và Phiếu biểu quyết; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

- Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền kiến nghị việc từ chối quyền dự họp của người đó, kiến nghị việc từ chối cấp phiếu biểu quyết và phát tài liệu của Đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu do Đại hội biểu quyết thông qua tại cuộc họp. Ban Kiểm phiếu có 05 thành viên do Hội đồng quản trị đề xuất và được Đại hội chấp thuận.

- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm kiểm đếm Phiếu biểu quyết trong quá trình lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông, công bố kết quả kiểm phiếu và giám sát chung trong suốt quá trình diễn ra Đại hội.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Ban Thư ký Đại hội

- Hội đồng quản trị Công ty đề cử Ban tổ chức (gồm Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký Đại hội, Ban Kiểm phiếu) để Đại hội thông qua.

- Chủ tịch Hội đồng Quản trị làm Chủ tọa Đại hội. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt các thành viên còn lại của Hội đồng Quản trị bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp.

- Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết.

- Chủ tọa tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và đảm bảo Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

- Chủ tọa có quyền trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác, nếu nhận thấy rằng:

+ Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp.

+ Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

- Ban Thư ký Đại hội gồm 2 thành viên do Hội đồng quản trị đề cử và được Đại hội thông qua. Ban Thư ký thực hiện công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, phản ánh trung thực, chính xác nội dung Đại hội trong Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

PHẦN III: TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt ngày 26/5/2023.

Điều 9. Cách thức tiến hành Đại hội

- Đại hội sẽ có thảo luận và biểu quyết giờ phiếu biểu quyết (phiếu màu hồng) thông qua chương trình, giới thiệu danh sách Chủ tọa Đại hội, Thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu Đại hội thường niên năm 2023 và nội dung cuộc họp ngay sau khi hoàn thành các thủ tục để buổi họp được diễn ra hợp lệ.

- Đại hội sẽ lần lượt tiến hành theo nội dung chương trình của Đại hội và thảo luận trước khi biểu quyết thông qua các vấn đề trong nội dung trên.

- Việc biểu quyết thông qua từng nội dung trong Đại hội được thực hiện theo quy định tại điều 11 Quy chế này.

Điều 10. Nguyên tắc phát biểu tại Đại hội

Cổ đông muốn đề xuất một yêu cầu nào đó tại Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Chỉ được tham gia đóng góp ý kiến trong phần Thảo luận của Đại hội.
- Phải giơ tay xin ý kiến của Chủ tọa và chỉ được phát biểu sau khi được Chủ tọa cho phép. Trong cùng một thời điểm chỉ có một cổ đông được phát biểu.

- Trong trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời tuần tự từng cổ đông lên trình bày ý kiến của mình.

- Chủ tọa có quyền cắt ngang phần trình bày ý kiến của các cổ đông nếu thấy cần thiết.

- Các ý kiến đóng góp hoặc chấp vấn sẽ được tập hợp cùng lúc và được giải đáp theo tuần tự .

- Trường hợp có những ý kiến khác nhau thì có thể tiến hành biểu quyết đa số.

- Các đề xuất của cổ đông phải đảm bảo các điều kiện sau:

- Ngắn gọn và rõ ràng, trường hợp ý kiến đề xuất phức tạp, cần nhiều thời gian để trình bày thì cổ đông có thể gửi bằng văn bản đến Ban tổ chức 03 ngày trước khi diễn ra Đại hội.

- Không trình bày các vấn đề đã được đề cập trước.

- Nội dung đề xuất không được vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn của doanh nghiệp.

Điều 11. Thông qua Nghị quyết của Đại hội

1. Cổ đông có thể biểu quyết thông qua các vấn đề theo hình thức sau:

- Biểu quyết trực tiếp tại Đại hội bằng Phiếu biểu quyết.

- Biểu quyết thông qua việc cử người đại diện ủy quyền tới dự họp, khi đó người đại diện ủy quyền tham dự Đại hội và biểu quyết như hình thức cổ đông trực tiếp dự họp.

- Mọi nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của Công ty như: Đề cử Chủ tọa Đoàn, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu và các quyết định khác của Đại hội đề ra phải biểu quyết công khai và trực tiếp.

2. Những vấn đề sau được Đại hội thông qua khi có ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp thông qua:

- Thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022; kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

- Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị về kết quả hoạt động năm 2022; kế hoạch hoạt động năm 2023.
- Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023.
- Thông qua Báo cáo tài chính niên độ tài chính 2022 của Công ty đã được kiểm toán.
- Thông qua Tờ trình lựa chọn Đơn vị kiểm toán cho niên độ tài chính năm 2023.
- Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận niên độ tài chính năm 2022 và kế hoạch cho niên độ tài chính năm 2023; tiền lương, lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và lương, thù lao HĐQT, BKS, kế hoạch năm 2023.

3. Hình thức biểu quyết vấn đề:

Việc biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 được thực hiện bằng hình thức bỏ phiếu. Cổ đông sẽ biểu quyết cho từng vấn đề bằng cách đánh dấu “X” vào từng ô “Đồng ý”, “Không đồng ý”, “Không ý kiến” tương ứng với từng quyết định trên Phiếu biểu quyết.

Điều 12. Nghị quyết và Biên bản Đại hội

Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản Đại hội. Biên bản và Dự thảo Nghị quyết của Đại hội được đọc tại Đại hội và Đại hội biểu quyết thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.

Biên bản và Nghị quyết Đại hội được lưu giữ tại Trụ sở Công ty theo quy định (Phòng Tổ chức - Hành chính).

PHẦN IV: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Quy chế này gồm 4 phần và 12 điều khoản, được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Dịch Vụ Đô Thị Bà Rịa thông qua ngày 23/6/2023 và có hiệu lực để tiến hành tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 Công ty cổ phần Dịch Vụ Đô Thị Bà Rịa.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



TRƯƠNG QUANG ĐẠI

Số: 19 /BC-DVĐT

Bà Rịa, ngày 30 tháng 5 năm 2023

**BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022
VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023**

Căn cứ chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Giám đốc được quy định tại Điều lệ Công ty;

Căn cứ Nghị Quyết số 01/2022/NQ-ĐHCD ngày 28 tháng 4 năm 2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Hôm nay, thay mặt Ban Giám đốc, tôi xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch cho năm 2023, cụ thể như sau:

**PHẦN 1:
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022**

I. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022:

1. Chỉ tiêu hoạt động:

Năm 2022, trước nhiều khó khăn, thử thách đến từ các bất ổn về kinh tế, chính trị trong và ngoài nước. Nền kinh tế chung của cả nước đang trong quá trình phục hồi sau Đại dịch Covid-19. Tuy nhiên, với sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị cùng sự đoàn kết, thống nhất, nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc và toàn thể cán bộ, công nhân viên Công ty đã thực hiện vượt kế hoạch kinh doanh đã đề ra, thu nhập người lao động được đảm bảo, thực hiện tốt các khoản nộp ngân sách nhà nước. Các chỉ tiêu đạt được như sau:

Chỉ tiêu	KH 2022 (Tỷ đồng)	TH 2022 (Tỷ đồng)
1. Doanh thu	125,386	146,918
2. Chi phí	110,386	128,782
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	15,000	18,136
4. Thu nhập bình quân của CB.CNV (đồng/người/tháng)	5.299.330	5.964.355

Năm 2022, doanh thu thực hiện là 146,918 tỷ đồng, tăng 17,17 % so với kế hoạch đầu năm (146,918 tỷ đồng/125,386 tỷ đồng); lợi nhuận thực hiện là 18,136 tỷ đồng, tăng 20,9%, tăng 3,136 tỷ đồng so với kế hoạch (18,136 tỷ đồng/15,000 tỷ

đồng). Theo đó, các chỉ số về thuế phải nộp ngân sách Nhà nước và tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu tăng.

2. Hoạt động sản xuất kinh doanh theo từng lĩnh vực:

2.1. Công tác vệ sinh môi trường:

Doanh thu năm 2022 là 29,225 tỷ đồng đạt 113,5%, với mức tăng 3,478 tỷ đồng so với kế hoạch. Trong năm, công ty đã tổ chức thu gom và vận chuyển hơn 39.777 tấn rác thải sinh hoạt đạt 121% so với kế hoạch (39.777 tấn/32.825 tấn); tăng mới hợp đồng thu phí vệ sinh... phối hợp với các phường, xã, khu phố, áp tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện hợp đồng đồ rác 18.774 hộ. Thực hiện quét dọn vỉa hè, đường phố 641.350 m², đạt 116% so với kế hoạch (641.350 m²/552.442 m²). Nhìn chung, công tác vệ sinh luôn thực hiện tốt, đặc biệt vào các ngày lễ, tết không để tình trạng ứ đọng rác làm ô nhiễm môi trường, cảnh quan đô thị, ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt của nhân dân.

2.2. Công tác chăm sóc công viên - cây xanh:

Doanh thu năm 2022 là 33,817 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 103% so với kế hoạch (33,817 tỷ đồng/32,730 tỷ đồng). Trong năm, Công ty đã thực hiện chăm sóc duy trì hơn 405.359 m² diện tích hoa, cỏ, kiểng, đạt 106% so với kế hoạch (405.389 m²/382.177m²); cắt tỉa hơn 17.603 cây xanh đạt 104% so với kế hoạch (17.603 cây/16.825 cây). Công ty đã không ngần ngại bỏ vốn cải tạo lại đất, chủng loại cây xanh, đầu tư các trang thiết bị, nâng cao tay nghề cho người lao động. Qua hồ sơ quyết toán với chủ đầu tư cho thấy chất lượng dịch vụ chăm sóc và duy trì cây xanh của Công ty trong những năm qua được đánh giá cao.

2.3. Công tác điện chiếu sáng công cộng:

Doanh thu năm 2022 là 346 triệu đồng, đạt 100,7%, với mức tăng 3,0 triệu đồng so với kế hoạch. Trong năm, Công ty đã duy trì 361 trạm điện chiếu sáng, đạt 100% so với kế hoạch. Thực hiện tốt công tác vận hành, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa 359 trạm điện, hệ thống đèn chiếu sáng công cộng nhằm đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và đi lại hàng ngày, ngày lễ tết của nhân dân. Thực hiện nghiêm túc kế hoạch tiết giảm điện chiếu sáng công cộng giảm bớt chi phí cho ngân sách nhà nước.

2.4. Công tác Hỏa táng - Quản trang:

Doanh thu năm 2022 là 46,911 tỷ đồng đạt 138,5% với mức tăng 13,043 tỷ đồng so với kế hoạch. Doanh thu phát sinh tăng đột biến so với kế hoạch do: năm 2020, 2021 xảy ra Đại dịch Covid-19 nên hạn chế việc xây dựng và tu bổ mộ. Năm 2022, khi tình hình dịch bệnh đã ổn định thì nhu cầu của người dân được thực hiện. Về chất lượng dịch vụ luôn đảm bảo nhu cầu hỏa táng, chôn cất cho người quá cố, thái độ nhã nhặn, tận tâm, tận lực với công việc. Trong năm, Công ty đã phục vụ 3.410 ca hỏa táng, 445 trường hợp xin cấp đất chôn cất, cải táng, 482 trường hợp xây mộ, 48 ca bốc mộ và 01 ca tổ chức tang lễ.

2.5. Công tác thi công xây dựng các công trình:

Trong năm 2022, doanh thu thực hiện là 29,508 tỷ đồng, đạt 107,2% so với kế hoạch (29,508 tỷ đồng/27,531 tỷ đồng), chiếm tỷ trọng 20,08% trong tổng doanh

thu. Doanh thu từ hoạt động này tăng 1,977 tỷ đồng do phát sinh các hợp đồng: lắp đặt đèn chiếu sáng tuyến đường Cảng Cái Mép, Trang trí hoa kiềng phục vụ các ngày lễ tại Nghĩa Trang Liệt sĩ tỉnh BR-VT; sửa chữa và lắp đặt logo đèn đường tại thành phố Bà Rịa và một số công trình trang trí khác.

3. Công tác quản trị:

3.1. Công tác Tổ chức - Hành chính:

Thực hiện đúng các chế độ, các quy định của pháp luật về lao động và các thỏa thuận giữa người sử dụng lao động với người lao động theo hợp đồng. Trong năm, Ban Giám đốc đã sắp xếp tạo điều kiện cho 02 nhân viên ưu tú được vinh dự đứng vào hàng ngũ của Đảng Cộng Sản Việt Nam.

Công tác an ninh trật tự, an toàn vệ sinh lao động và quản lý môi trường: Đây là một trong những nhiệm vụ được lãnh đạo công ty quan tâm lãnh đạo và chỉ đạo thường xuyên, nhằm đảm bảo tài sản của cổ đông, tính mạng của người lao động.

3.2. Công tác kế hoạch, xây dựng:

Thực hiện nhiệm vụ lập kế hoạch sản xuất, kế hoạch cung ứng vật tư. Tham mưu cho ban lãnh đạo công ty thực hiện ký kết các hợp đồng. Quản lý bảo dưỡng thiết bị máy móc và các phương tiện vận tải. Theo dõi các thông tin kinh tế - kỹ thuật trên thị trường để áp dụng vào công việc của công ty một cách có hiệu quả nhất. Tham mưu giúp lãnh đạo công ty trong lĩnh vực xây dựng cơ bản như khảo sát, thiết kế, lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật, tổ chức giám sát, nghiệm thu.

3.3. Công tác kế toán:

Thực hiện nhiệm vụ tham mưu cho Ban Giám đốc trong lĩnh vực tài chính và kế toán, lập kế hoạch và cân đối sử dụng các nguồn vốn, ghi chép, tính toán, phản ánh chính xác số hiện có, tình hình luân chuyển và sử dụng tài sản, vật tư, tiền, nguồn vốn, xác định kết quả trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, quản lý điều hành công tác kế hoạch toàn công ty theo pháp lệnh thống kê, kế toán. Cung cấp các số liệu thực tế kịp thời cho ban lãnh đạo Công ty.

4. Công tác Đoàn thể và Từ thiện xã hội:

Dưới sự lãnh đạo của Cấp Ủy Chi bộ, HĐQT và Ban Giám đốc Công ty, trong năm các tổ chức Đoàn thể đã có nhiều hoạt động, phong trào thi đua yêu nước nhân dịp các ngày lễ lớn của đất nước và của địa phương như: Phong trào thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi; phong trào xanh - sạch - đẹp; phong trào học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; phong trào Đèn ơn đáp nghĩa và các phong trào xã hội từ thiện khác... Cụ thể, trong năm 2022: Tham gia hiến máu nhân đạo được 42/41 đơn vị máu đạt 102%; Trích nộp Quỹ Phòng chống thiên tai 27 triệu đồng; Trích nộp Quỹ bảo trợ trẻ em 72 triệu đồng; Trích nộp Quỹ Đèn ơn đáp nghĩa 59 triệu đồng; phụng dưỡng mẹ Việt Nam anh hùng 20,4 triệu đồng; ủng hộ Quỹ Vì người nghèo 10 triệu đồng; Hỗ trợ tháng cao điểm Vì Người nghèo và xuân yêu thương 20 triệu đồng; Tổ chức tặng quà cho các chị, em nhân ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10 là 52,5 triệu đồng; Hỗ trợ các Hội đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội với tổng kinh phí là 26 triệu đồng.

5. Công tác quản lý, điều hành:

5.1. Về thị trường kinh doanh và dịch vụ kinh doanh:

Trong năm 2022, Công ty đã mở rộng thị trường kinh doanh tại thị xã Phú Mỹ và chất lượng dịch vụ ngày tăng lên đáng kể được thể hiện qua các hợp đồng trong năm.

5.2. Tình hình quản lý vốn, tài sản:

Theo số liệu 31/12/2022 nguồn vốn CSH cuối kỳ là 49,483 tỷ đồng, không có phát sinh thay đổi so với số đầu kỳ. Khả năng thanh toán gồm: Chỉ số thanh toán hiện hành 1,61; chỉ số thanh toán nhanh 1,54; tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu 21,93%; lợi nhuận trước thuế/tổng doanh thu và thu nhập đạt 12,38%; Tổng lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản: 12,93%. Mức độ bảo toàn vốn = (Tổng TS - Nợ phải trả)/(Vốn ĐTCSH + Quỹ ĐTPT) = 1,34 lần.

Điều này cho thấy Công ty đã bảo toàn và phát triển được nguồn vốn chủ sở hữu, thực hiện tốt việc sử dụng vốn tiết kiệm, đúng mục đích, có hiệu quả và kiểm soát vốn nhằm đạt tới mục tiêu tối đa hóa lợi nhuận, đảm bảo khả năng thanh toán của công ty.

5.3. Công tác quản lý, điều hành:

Tập trung ổn định tổ chức, bộ máy điều hành linh hoạt, nhạy bén, luôn điều chỉnh phù hợp với điều kiện của công ty cũng như tình hình kinh tế tại địa phương. Khi xây dựng kế hoạch kinh doanh, mở rộng đối tượng tham gia làm tăng tính khách quan. Công ty tập trung đầu tư vào lãnh vực chính, là thế mạnh của công ty.

Thực hiện nghiêm túc công tác công bố các thông tin quan trọng trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty tại các cuộc họp cổ đông thường niên, trang thông tin điện tử. Điều này đã nâng cao tính minh bạch, tăng hiệu quả thực hiện các quyết định tài chính.

Công ty đã rà soát sắp xếp lại nguồn nhân lực phù hợp năng lực, trình độ của từng người để mỗi người có một việc làm nhất định. Xây dựng cơ chế lương, thưởng, đãi ngộ rõ ràng. Ngoài việc giữ chân người lao động bằng cơ chế vật chất công ty còn tạo môi trường làm việc dân chủ, phát huy sáng tạo, đoàn kết trong công ty.

6. Về những thuận lợi và khó khăn:

6.1. Thuận lợi:

Công ty luôn nhận được sự quan tâm Quý cổ đông, UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, UBND TP Bà Rịa cùng các Sở, Ban ngành trong tỉnh đã tạo điều kiện thuận lợi cho công ty thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, bảo toàn vốn, đời sống của cán bộ, công nhân viên và người lao động được nâng cao.

Thành phố Bà Rịa là Trung Tâm Hành Chính - Chính Trị của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu vì vậy công tác vệ sinh môi trường, mảng xanh trên địa bàn luôn được quan tâm.

Ban Lãnh đạo và toàn thể người lao động của công ty luôn đoàn kết, nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực vệ sinh môi trường, cây xanh đô thị, điện chiếu sáng;

công ty cũng rất chú trọng đến việc nâng cao chất lượng đời sống người lao động, đảm bảo các quyền lợi và sự công bằng, chính vì vậy toàn thể cán bộ công nhân viên yên tâm công tác đã góp phần rất lớn vào hiệu quả kinh doanh của công ty.

Nguồn vốn đảm bảo đủ và kịp thời cho hoạt động sản xuất và kinh doanh.

Hệ thống các quy định, quy chế quản lý nội bộ luôn được sửa đổi, bổ sung phù hợp với hoạt động của công ty theo từng thời kỳ công ty.

6.2. Khó khăn:

Năm 2023, dự báo tình hình quốc tế, trong nước và các doanh nghiệp có những thuận lợi, cơ hội và khó khăn, thách thức đan xen. Kinh tế tiếp tục phục hồi sau đại dịch Covid-19 song còn chậm; tình hình kinh tế, chính trị trong và ngoài nước còn nhiều bất ổn; rủi ro lạm phát gia tăng; thiên tai, biến đổi khí hậu diễn biến bất thường; sức chống chịu và nguồn lực của Nhà nước, doanh nghiệp và người dân còn hạn chế. Do đó vấn đề an sinh xã hội sẽ là vấn đề trọng tâm hàng đầu mà các địa phương, cũng như các đối tác lựa chọn, các chi phí liên quan trang trí, tạo mỹ quan trong khuôn viên, trong các buổi họp... sẽ bị cắt giảm, theo đó những hợp đồng trang trí của Công ty sẽ bị cắt giảm.

Thị trường kinh doanh mức độ cạnh tranh ngày một gay gắt.

Công tác cải tạo các mảng xanh, công viên nằm trong chương trình xã hội hóa của thành phố Bà Rịa, nhà nước không bỏ vốn đầu tư vì vậy để có hợp đồng hàng năm công ty phải bỏ vốn để cải tạo như cải tạo đất, cải tạo cây xanh...

Chi phí vật tư, nhân công và chi phí nhiên liệu ngày một tăng theo giá cả thị trường.

Tài sản sử dụng: Tài sản công ty tiếp nhận, đặc biệt là phương tiện vận chuyển hầu hết cũ, hư hỏng nặng mặc dù đã có bổ sung nhưng đầu tư theo dạng cuốn chiếu nên chưa đáp ứng kịp vì vậy hàng năm phải bỏ khoản chi phí sửa chữa rất lớn.

Do đặc thù kinh doanh của công ty như vệ sinh môi trường, trang trí cây xanh, lao động ngoài việc có tay nghề thì cần phải có sức khỏe và năng động vì vậy hàng năm công ty có rất nhiều lao động dôi dư tiềm ẩn.

PHẦN 2:

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

Trên cơ sở thuận lợi từ kết quả đạt được trong 2022, bên cạnh những dự kiến về tình hình kinh tế Việt Nam; sự thay đổi chính sách, pháp luật của Nhà nước và đặc thù ngành nghề kinh doanh của công ty, tình hình đầu tư, nhu cầu tại địa phương. Ban Giám đốc Công ty xin trình trước Đại hội đồng cổ đông về kế hoạch kinh doanh năm 2023 như sau:

1. Mục tiêu:

“Công ty xác định hoạt động kinh doanh các dịch vụ truyền thống (dịch vụ chăm sóc cây xanh, dịch vụ vệ sinh môi trường) là chủ lực. Duy trì thị trường hiện có, tăng cường mở rộng tìm kiếm thị trường mới. Tối đa hóa lợi nhuận của Công ty, đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng của người lao động; thỏa mãn nhu cầu ngày càng cao của khách hàng và xã hội cả về số lượng và chất lượng dịch vụ”.

2. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2023:

Năm 2023 được nhận định là một năm đầy khó khăn, thách thức lớn nhất cho tăng trưởng kinh tế, thời gian tới vẫn là nguy cơ gián đoạn kéo dài trên tất cả các mặt hoạt động kinh tế. Các hoạt động sản xuất, dịch vụ sẽ tiếp tục bị thu hẹp; hoạt động thương mại, đầu tư chưa thể khởi sắc; tỷ lệ thất nghiệp sẽ gia tăng; tác động của các chính sách hỗ trợ sẽ không được phát huy và công ty chắc chắn sẽ bị ảnh hưởng theo như: Các hợp đồng về đầu tư trang trí giảm, đơn giá hợp đồng giảm,... do đó doanh thu công ty giảm. Bên cạnh doanh thu giảm, một số nội dung chi lại tăng bắt buộc phải chi như: nâng lương thường xuyên, chi phí điện, nhiên liệu.... Đây là khó khăn rất lớn đối với công ty. Tuy nhiên, Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và tập thể người lao động công ty sẽ phấn đấu đạt các chỉ tiêu cụ thể như sau:

ĐVT: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Tỷ lệ %
A	B	1	2	3=2/1
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	146,917	147,000	100,05%
2	Chi phí	128,782	128,850	100,05%
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	18,136	18,150	100,08%
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	14,515	14,520	100,04%
6	Tỷ lệ chi trả cổ tức	14%	>= 14%	

-Doanh thu 147,000 tỷ đồng, bằng 100,05% so với thực hiện năm 2022 (147,000 tỷ đồng/146,918 tỷ đồng). Năm 2022 công ty có các nguồn thu tăng đột biến từ thu hỏa táng, thu địa táng so với kế hoạch. Năm 2023, khi tình hình dịch bệnh trong nước đã ổn định thì nguồn thu từ hỏa táng, thu địa táng sẽ giảm. Thực tế trong 4 tháng đầu năm 2023, doanh thu từ hỏa táng và địa táng bình quân bằng 78,38% so với doanh thu bình quân thực hiện năm 2022 (3,064 tỷ đồng/3,909 tỷ đồng). Đồng thời theo xu hướng hiện nay, nhu cầu của người dân thay đổi, chuyển từ chôn cất sang hỏa thiêu, vì vậy doanh thu sẽ giảm theo.

-Bên cạnh đó, trong năm 2022 một số hợp đồng trang trí, lắp đặt đèn chiếu sáng... phát sinh, các hợp đồng này đã hoàn thành trong năm 2022, trong năm 2023 các đơn vị chủ đầu tư chưa có kế hoạch tiếp tục thực hiện. Tuy nhiên, để đảm bảo mức thu nhập ổn định cho công nhân viên, người lao động, Ban Giám đốc Công ty

sẽ tiếp tục tìm kiếm những hợp đồng mới và xây dựng kế hoạch doanh thu năm 2023 tương đương so với thực hiện năm 2022.

- Chi phí 128,850 tỷ đồng, bằng 100,05% so với thực hiện năm 2022 (128,850 tỷ đồng/128,782 tỷ đồng). Trên cơ sở thực hiện năm 2022, một số chi phí tiếp tục tăng trong 4 tháng đầu năm 2023 như: giá vật tư (sắt, thép, vật tư điện, gas, phân bón...), chi phí nâng lương thường xuyên cho người lao động, chi phí khấu hao tài sản tăng do phát sinh mua mới 03 xe vào tháng 12/2022, chi phí sửa chữa xe tăng do tình hình đăng kiểm xe năm 2023 có sự nghiêm ngặt hơn những năm trước. Tuy nhiên, ban Giám Đốc Công ty sẽ thực hiện kiểm soát chặt chẽ các khoản chi phí để tiết kiệm và đảm bảo lợi nhuận không thấp hơn mức thực hiện năm 2022.

3. Nhiệm vụ cụ thể:

3.1. Công tác Tổ chức - Hành chính:

Thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế đề ra, thường xuyên điều chỉnh, bổ sung các nội quy, quy chế đề phù hợp tình hình kinh doanh của Công ty cũng như chế độ cho người lao động.

Tiếp tục sắp xếp lại nhân sự các phòng nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc công ty đảm bảo tốt yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị.

Xây dựng tác phong làm việc văn minh và có khoa học.

Tham mưu kịp thời những tập thể, cá nhân người lao động có những đề xuất, những sáng kiến cải tiến kỹ thuật, cải tiến phương pháp làm việc và quản lý.

Đảm bảo thực hiện tốt công tác phòng chống cháy, nổ, an toàn bảo hộ lao động, giữ vững đơn vị an toàn tuyệt đối.

Đảm bảo thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với người lao động.

Thường xuyên tuyên truyền giáo dục cho toàn thể cán bộ, công nhân viên và người lao động công ty luôn tin tưởng vào các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước và các quy định của công ty, nhằm phát huy tốt vai trò trách nhiệm của tập thể và cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ kế hoạch kinh doanh, tham gia tích cực vào các phong trào thi đua yêu nước và các hoạt động xã hội từ thiện do đơn vị và cấp trên phát động.

3.2. Công tác Kế hoạch - Xây dựng:

Thực hiện tốt công tác lập kế hoạch, thiết kế nhằm đạt được kế hoạch kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã đề ra. Cụ thể: Tăng cường công tác bảo dưỡng thiết bị máy móc và các phương tiện vận tải, cung ứng kịp thời vật tư, thiết bị; theo dõi các thông tin kinh tế - kỹ thuật trên thị trường để áp dụng vào công việc của Công ty một cách có hiệu quả nhất, đồng thời phối hợp với phòng, đội liên quan phân tích hiệu quả kinh tế, tính giá thành chính xác cho từng hạng mục công trình. Nâng cao công tác lập hồ sơ và giám sát thực hiện hợp đồng như khảo sát, thiết kế, lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

3.3. Công tác Tài chính - Kế toán:

Nâng cao công tác theo dõi các nguồn vốn, quản trị khoản mục tiền mặt nhằm bảo đảm cho công ty thực hiện được nghĩa vụ đối với các chủ đầu tư, cổ đông của công ty. Xác định phương pháp, chỉ tiêu... nhằm phân tích đánh giá hoạt động tài chính của công ty theo định kỳ. Đánh giá hiệu quả quản lý sử dụng vốn của công ty và đề xuất biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng vốn. Phân tích một cách chi tiết từng khoản mục chi phí của công ty, từ đó đề xuất các biện pháp tiết giảm chi phí hiệu quả.

3.4. Hoạt động sản xuất kinh doanh theo từng lĩnh vực:

Công tác Vệ sinh Môi trường: Công tác vệ sinh luôn thực hiện tốt, đặc biệt vào các ngày lễ, tết không để tình trạng ứ đọng rác làm ô nhiễm môi trường, cảnh quan đô thị, ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt của nhân dân.

Công tác chăm sóc Công viên - Cây xanh: Đảm bảo nhiệm vụ cải tạo, chỉnh trang đô thị thành phố Bà Rịa ngày một xanh - sạch - đẹp. Tiếp tục cải tạo mảng xanh đô thị để giữ và mở rộng thị trường kinh doanh.

Công tác Điện chiếu sáng công cộng: Đảm bảo công tác tiết giảm điện chiếu sáng công cộng theo thời vụ nhằm đảm bảo nhu cầu đi lại và sinh hoạt của nhân dân.

Công tác Hỏa táng - Quản trang: Luôn đảm bảo nhu cầu hỏa táng, chôn cất cho người quá cố, thái độ nhã nhặn, tận tâm, tận lực với công việc.

Công tác Xây dựng cơ bản: Tranh thủ sự đồng thuận của các sở ban ngành cũng như tạo các mối quan hệ để tìm kiếm và mở rộng thị trường kinh doanh.

3.5. Công tác đầu tư:

Tiếp tục đầu tư mua xe chuyên dùng, máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất, kinh doanh và phát triển vườn ươm, sửa chữa lò hỏa táng... từ nguồn kinh phí kinh doanh với tổng mức đầu tư dự kiến 5 tỷ đồng/năm.

Tìm kiếm các đối tác tiềm năng, tiến hành ký kết hợp đồng dài hạn nhằm hạn chế tối đa sự biến động về giá cả nguyên vật liệu.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023.

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN THỊ KIM XUYẾN

**CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ ĐÔ THỊ BÀ RỊA**
Số: 02/BC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bà Rịa, ngày 30 tháng 5 năm 2023

**BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022 VÀ
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023**

**PHẦN I:
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022**

1. Nhân sự trong Hội đồng quản trị (HĐQT):

Danh sách thành viên HĐQT đến ngày báo cáo như sau:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Cơ chế hoạt động
1. Ông	Trương Quang Đại	Thành viên	Chủ tịch HĐQT
2. Bà	Nguyễn Thị Kim Xuyên	Thành viên	Kiên nhiệm TGD
3. Ông	Võ Ngọc Thạch	Thành viên	Kiên nhiệm Phó TGD
4. Ông	Đào Mạnh Hùng	Thành viên	Không chuyên trách

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022:

Năm 2022, ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa họp thường niên 01 lần vào ngày 28/4/2022, Nghị Quyết của lần họp ĐHĐCĐ đã gửi lên Ủy Ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, đăng tải trên Website của Công ty theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Công ty không tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản.

HĐQT có 12 cuộc họp thường kỳ và đột xuất trong năm, ban hành 04 Nghị quyết và 07 Quyết định về các vấn đề sau:

- Nghị quyết về việc thống nhất xác định Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2021 của người lao động quản lý và Quỹ tiền lương thực hiện năm 2021.

- Nghị quyết về việc thống nhất xác định Quỹ tiền lương của người lao động kế hoạch năm 2022 và Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người lao động quản lý kế hoạch năm 2022.

- Nghị quyết về việc thống nhất xác định Quỹ tiền lương của người lao động kế hoạch năm 2022 và Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người lao động quản lý kế hoạch năm 2022.

- Nghị quyết về việc thống nhất xác định Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng ước thực hiện năm 2022 của lao động quản lý kế hoạch và người lao động.

- Quyết định triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022.

- Quyết định kiện toàn Hội đồng Thi đua - Khen thưởng.

- Quyết định kiện toàn Hội đồng Tiền lương Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa.

- Quyết định điều chỉnh hệ số lương.

- Quyết định phê duyệt tổng dự toán dự án Mua tài sản chuyên dùng năm 2022 phục vụ kinh doanh tại Công ty CP Dịch vụ Đô thị Bà Rịa.

- Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Mua tài sản chuyên dùng năm 2022 phục vụ kinh doanh tại Công ty CP Dịch vụ Đô thị Bà Rịa.

- Quyết định kiện toàn Hội đồng Thi đua - Khen thưởng.

3. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022:

- Tổng doanh thu năm 2022: 146,918 tỷ đồng;

- Lợi nhuận sau thuế: 14,515 tỷ đồng;

- Thu nhập bình quân của người lao động:

+ Tổng quỹ lương: 31,850 tỷ đồng;

+ Lao động bình quân: 445 người;

+ Tiền lương bình quân: 5,964 triệu đồng/người/tháng.

4. Thực hiện công tác đầu tư vốn, tài sản đầu tư:

Công ty không phát sinh các khoản đầu tư tài chính dài hạn, các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn trong năm là các khoản tiền gửi có kỳ hạn trên 3 tháng. Số dư đầu tư ngắn hạn tại thời điểm 31/12/2022 là 7,6 tỷ đồng. Việc bố trí cơ cấu tài sản của Công ty phù hợp với hoạt động dịch vụ chăm sóc cây xanh, vệ sinh môi trường, chiếu sáng công cộng, dịch vụ quản trang - hỏa táng.

Nhìn chung, việc đầu tư hạ tầng, mua sắm trang thiết bị đạt hiệu quả. Các trang thiết bị đầu tư đáp ứng được nhu cầu phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, tăng năng suất và chất lượng sản phẩm; cải thiện điều kiện làm việc của người lao động và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

5. Chế độ, tiền lương người lao động:

Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế cho ngân sách Nhà nước theo quy định, thực hiện nộp đầy đủ nghĩa vụ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo đúng quy định của pháp luật. Giải quyết kịp thời các quyền lợi cho người lao động theo thỏa ước lao động.

6. Thực hiện Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022:

- Thực hiện phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ theo Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022 đã đề ra.

- Hoàn thành chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2022.

- Chi cổ tức cho cổ đông đúng quy định.

- Lựa chọn Công ty kiểm toán có kinh nghiệm và năng lực để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty theo ủy quyền của Đại hội cổ đông.

7. Tổ chức các cuộc họp Hội đồng quản trị:

HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo quy chế làm việc, ngoài ra còn tổ chức các cuộc họp đột xuất để giải quyết công việc theo yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Các cuộc họp đã thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp, đánh giá và định hướng chính xác các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và giải quyết các trường hợp phát sinh cần phải thông qua HĐQT. Biên bản các cuộc họp HĐQT được lập đầy đủ, đảm bảo đúng nội dung, hình thức, trình tự theo quy định của pháp luật.

Thành viên HĐQT luôn đoàn kết nhất trí và luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ của thành viên HĐQT theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT.

8. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

Mọi hoạt động quản trị điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty được HĐQT Công ty chỉ đạo giám sát chặt chẽ. Tổng Giám đốc thường xuyên báo cáo HĐQT về tình hình tài chính, đầu tư sản xuất kinh doanh của Công ty, điều này đã giúp cho HĐQT thực hiện giám sát chặt chẽ, đưa ra các giải pháp chấn chỉnh kịp thời.

Công tác hạch toán và báo cáo tài chính: Số liệu phát sinh trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được cập nhật đầy đủ, đáp ứng yêu cầu công bố thông tin. Các báo cáo tài chính năm đều được lập phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và được kiểm toán bởi các Công ty kiểm toán độc lập.

Với kết quả đạt được trong năm 2022 cho thấy Tổng Giám đốc và Ban lãnh đạo Công ty đã nỗ lực trong công tác điều hành, thực hiện tốt các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Đại hội cổ đông thường niên giao.

9. Những tồn tại của Hội đồng quản trị trong năm 2022:

Mặc dù đã đạt được những kết quả đáng khích lệ, tạo được nền móng cho sự phát triển trong những năm tới, Hội đồng quản trị vẫn nhận thấy một số tồn tại sau:

Nguồn nhân lực đã có nhiều tiến bộ nhưng vẫn còn hạn chế và chưa theo kịp yêu cầu phát triển về quy mô và chất lượng, đặc biệt đội ngũ cán bộ quản lý điều hành Phòng, Đội của Công ty chưa phát huy hết năng lực trong việc khai thác khách hàng mới.

Công tác xây dựng bộ máy tổ chức, bố trí cán bộ chưa đạt hiệu quả cao.

Khoản phải trả tiền sử dụng đất cho Nhà nước là 11,434 tỷ đồng đây là tiền thuê đất được xác định khi chuyển từ cổ phần hóa, đơn vị chưa có cơ sở thực hiện nộp NSNN khoản tiền này do còn vướng mắc trong quá trình hoàn thiện thủ tục, hồ sơ đất đai. Hiện Công ty đang tiếp tục các bước hoàn tất thủ tục hồ sơ pháp lý về đất đai theo văn bản thẩm định và hướng dẫn của Sở Tài Nguyên & Môi trường.

PHẦN II:

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

Năm 2023, Công ty hoạt động trong bối cảnh Nhà nước cắt giảm đầu tư công; nhiều chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến ngành nghề kinh doanh của Công ty có sự thay đổi, hàng loạt chi phí tăng lên như: Lương, vật tư xây dựng, tự chủ dịch vụ công các loại phí sẽ tăng lên cộng với giá điện tăng, giá nhiên liệu tăng ... Với kết quả đạt được trong năm 2022, sự năng nổ, nhiệt huyết, đoàn kết thống nhất cao của HĐQT, Ban Giám đốc, toàn thể công nhân viên Công ty và sự chia sẻ, tin tưởng của cổ đông là động lực, là thách thức để Công ty đạt kết quả trong năm 2023. HĐQT xin trình trước Đại hội đồng cổ đông về kế hoạch kinh doanh năm 2023 như sau:

1. Mục tiêu:

“Công ty xác định hoạt động kinh doanh các dịch vụ truyền thông (dịch vụ chăm sóc cây xanh, dịch vụ vệ sinh môi trường) là chủ lực. Duy trì thị trường hiện có, tăng cường mở rộng tìm kiếm thị trường mới. Tối đa hóa lợi nhuận của Cổ đông, đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng của người lao động; thỏa mãn nhu cầu ngày càng cao của khách hàng và xã hội cả về số lượng và chất lượng dịch vụ”.

2. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2023:

- Doanh thu: 147,000 tỷ đồng;
- Lợi nhuận sau thuế: 14,520 tỷ đồng;
- Tỷ lệ chi trả cổ tức: $\geq 14\%$;
- Thu nhập người lao động đảm bảo.

3. Nhiệm vụ trọng tâm:

- Tiếp tục thực hiện tốt vai trò và trách nhiệm của HĐQT trong việc chỉ đạo và hỗ trợ Ban Điều hành thực hiện tốt công tác sản xuất kinh doanh năm 2023 nhằm hoàn thành và vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

- Phối hợp cùng Ban Kiểm soát công ty tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, kiểm soát các mặt hoạt động của Công ty nhằm bảo tồn và phát huy tối đa nguồn vốn của cổ đông đã đầu tư.

- Đẩy mạnh các hoạt động tìm kiếm thị trường, khách hàng, mở rộng quy mô sản xuất và khai thác có hiệu quả các thị phần hiện có.

- Đầu tư máy móc, trang thiết bị, nhà cửa, vườn ươm phục vụ cho sản xuất kinh doanh.

- Quản lý và phát huy có hiệu quả nguồn vốn đầu tư có trọng tâm, trọng điểm cho những dự án có lợi nhuận cao.

- Tiếp tục sắp xếp lại lao động, nhằm đảm bảo hiệu quả trong sản xuất, kinh doanh.

- Hoàn tất hồ sơ đất đai của Công ty.

Trên đây là Báo cáo của HĐQT Công ty trong công tác chỉ đạo thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và định hướng hoạt động trong năm 2023. Rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến xây dựng của Quý cổ đông.

Kính trình Đại hội!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



TRƯƠNG QUANG ĐẠI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bà Rịa, ngày 30 tháng 5 năm 2023

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

Kính thưa: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Dịch vụ đô thị Bà Rịa.

Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019//QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa (BRUSCO);

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán;

Thực hiện chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát theo quy định Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa. Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động; kết quả thẩm định báo cáo Tài chính năm 2022 và kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2023 như sau:

I. Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát:

1. Cơ cấu Ban Kiểm soát.

Ban kiểm soát (BKS) Công ty gồm 03 thành viên, trong đó 01 Trưởng ban và 02 thành viên. Ban Kiểm soát hoạt động trên nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật; Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm Soát.

2. Các hoạt động của Ban Kiểm soát.

Trong năm 2022, Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể như sau:

- Kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động năm 2022 của Công ty theo quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

- Giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý, mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2022.

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban Lãnh đạo công ty trong việc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, báo cáo tình hình kế hoạch năm, các buổi họp hàng tháng, hàng quý về việc triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty.

- Đề xuất lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập có kinh nghiệm, uy tín trong công tác kiểm toán, kế toán.

- Kiểm soát việc chấp hành chế độ chi tiêu nội bộ tại công ty và các công việc khác theo quy định của Điều lệ công ty.

- Trong năm, Ban Kiểm soát không nhận bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông hoặc của CNVLD Công ty về sai phạm của Ban điều hành công ty, cán bộ quản lý trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

II. Tình hình hoạt động của Công ty.

Năm 2022, Công ty đã có nhiều giải pháp linh hoạt để hoàn thành tốt các Chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022. Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế cho ngân sách Nhà nước theo quy định, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo đúng quy định của pháp luật.

Công ty đã không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ, phục vụ tốt hơn nhu cầu hưởng thụ dịch vụ cho người dân; Trong năm 2022, Công ty đã mở rộng thị trường kinh doanh tại thị xã Phú Mỹ với chất lượng dịch vụ ngày tăng lên.

Tiếp tục thực hiện chủ trương về thực hiện tiết kiệm chống lãng phí, công thường xuyên quán triệt đến CNVLD nâng cao ý thức, trách nhiệm trong quá trình lao động hằng tiết kiệm chi phí điện, nước, công cụ dụng cụ ... với mục tiêu tiết kiệm chi phí, tăng lợi nhuận mang hiệu quả cao trong hoạt động sản xuất – kinh doanh.

III. Một số chỉ tiêu tài chính năm 2022.

1. Các chỉ tiêu cơ bản như sau:

TT	Chỉ tiêu	Mã số	Số cuối năm	Số đầu năm
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	78.467.660.768	75.740.068.113
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	19.751.972.218	22.041.913.717

TT	Chỉ tiêu	Mã số	Số cuối năm	Số đầu năm
II	Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	7.600.000.000	7.600.000.000
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	45.672.410.497	39.922.246.816
IV	Hàng tồn kho	140	3.509.044.783	5.219.769.165
V	Tài sản ngắn hạn khác	150	1.934.233.270	956.138.415
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	200	33.936.689.070	38.267.360.317
I	Các khoản phải thu dài hạn	210	159.324.257	4.018.780.033
II	Tài sản cố định	220	31.959.685.751	32.252.125.843
III	Tài sản dài hạn khác	260	1.817.679.062	1.996.454.441
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270	112.404.349.838	114.007.428.430
C	NỢ PHẢI TRẢ	300	46.230.809.855	46.137.167.085
I	Nợ ngắn hạn	310	46.230.809.855	46.137.167.085
II	Nợ dài hạn	330		
D	VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	66.173.539.983	67.870.261.345
I	Vốn chủ sở hữu	410	63.997.757.592	63.666.058.445
II	Nguồn kinh phí	430	2.175.782.391	4.204.202.900
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	112.404.349.838	114.007.428.430
E	HỆ SỐ LỢI NHUẬN			
I	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)		9,94	11,38
II	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)		21,93	20,90
III	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)		12,91	12,44

TT	Chỉ tiêu	Mã số	Số cuối năm	Số đầu năm
IV	Hệ số lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh/Doanh thu thuần		12,26	14,21

2. Kết quả hoạt động sản xuất – kinh doanh năm 2022.

TT	Hạng mục	ĐVT	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Tỷ lệ (%)
01	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	125,386	146,918	17,17%
02	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	15,000	18,136	20,91%
03	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	12,000	14,515	20,96%
04	Tiền lương bình quân của CB.CNV	Đồng	5.299.330	5.964.355	
05	Tỷ lệ cổ tức	%	14	14	Đạt

Nhận xét chung về công tác quản lý tài chính của Công ty

Qua xem xét một số Báo cáo và tình hình thực tế tại công ty, theo ý kiến Ban Kiểm soát có một số nhận xét sau:

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2022 gặp nhiều khó khăn vẫn còn ảnh hưởng của dịch Covid 19, tình hình biến động chính trị phức tạp của thế giới và lạm phát tăng cao dẫn đến giảm nhu cầu, tăng chi phí. Tuy nhiên, với sự nỗ lực Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc cùng toàn thể cán bộ, công nhân viên Công ty đã thực hiện vượt kế hoạch kinh doanh kế hoạch kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông đề ra, thu nhập người lao động được đảm bảo. Năm 2022, doanh thu thực hiện là 146,918 tỷ đồng, tăng 17,17 % so với kế hoạch đầu năm (146,918 tỷ đồng/125,386 tỷ đồng); lợi nhuận thực hiện là 18,136 tỷ đồng, tăng 20,9%, tăng 3,136 tỷ đồng so với kế hoạch (18,136 tỷ đồng/15,000 tỷ đồng).

Nhìn chung các chỉ tiêu về khả năng sinh lời của Công ty trong năm 2022 vẫn giữ mức ổn định so với cùng kỳ năm trước, điều này thể hiện hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty vẫn đem lại hiệu quả tốt. Các hệ số ROE, ROA, ROS lần lượt là 21,93%, 12,91% và 9,94%. Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh / Doanh thu thuần đạt mức 12,26%.

Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa đã được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

Ban kiểm soát nhất trí với các nội dung trong báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Dịch vụ đô thị Bà Rịa đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.

Thực hiện báo cáo thuế thu nhập cá nhân cho CNVLĐ trong Công ty theo đúng Quy định; Thực hiện tốt công tác kiểm kê cuối năm.

IV. Kết quả giám sát đối với thành viên HĐQT, Ban điều hành công ty:

1. Báo cáo về các giao dịch giữa Công Ty với thành viên HĐQT, Tổng Giám Đốc, người quản lý khác của Công Ty và những người có liên quan của các đối tượng này; giao dịch giữa Công Ty với công ty trong đó thành viên HĐQT, Tổng Giám Đốc, người quản lý khác của Công Ty là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 (ba) năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

- Giao dịch giữa Công Ty với các đối tượng nêu trên được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục phê duyệt theo quy định của pháp luật và Điều lệ.

- Các giao dịch giữa Công Ty với các đối tượng nêu trên được liệt kê và công

2. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Tổng giám đốc và người quản lý khác.

Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ trong công tác định hướng, chỉ đạo quản lý Công ty trong phạm vi thẩm quyền đảm bảo tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và cẩn trọng; giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các hoạt động kinh doanh của Công ty. Phối hợp cùng Ban Tổng giám đốc trong chỉ đạo, điều hành toàn diện mọi hoạt động của Công ty góp phần quan trọng vào việc hoàn thành vượt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội cổ đông. Hội đồng quản trị đã tổ chức và duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ để nắm bắt và chỉ đạo kịp thời hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Ban Tổng giám đốc thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng quản trị, thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở. Ban Tổng giám đốc đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực,



cần trọng đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và Vốn Nhà nước. Trên cơ sở các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, triển khai giao chỉ tiêu kế hoạch cho các phòng, đội, trung tâm thực hiện, thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc và giúp đỡ các đơn vị tổ chức thực hiện hiệu quả. Tăng cường sự chỉ đạo tập trung thống nhất từ Ban Tổng giám đốc đến các đơn vị phòng, đội, trung tâm. Thường xuyên tổ chức các cuộc họp giao ban có sự tham gia đầy đủ các bộ phận, nhằm kịp thời giải quyết và xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến sản xuất kinh doanh của Công ty.

Các giao dịch của người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ cũng được phê duyệt/thông qua theo quy định của Điều lệ và được công bố thông tin đầy đủ theo quy định của pháp luật.

Như vậy, trong năm 2022 qua quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát nhận thấy: HĐQT, Ban Tổng Giám đốc công ty đã tuân thủ đúng theo Điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên đề ra. Ban kiểm soát không phát hiện có dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý công ty. Đến nay, Ban kiểm soát không nhận được đơn thư, khiếu nại có liên quan đến các thành viên của Ban Tổng Giám đốc và Hội đồng Quản trị công ty.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát và Hội đồng quản trị

Trong năm 2022, Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận quản lý khác trên nguyên tắc vì lợi ích của công ty, của cổ động theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các bộ phận quản lý đã cung cấp đầy đủ tài liệu, thông tin về công tác quản lý, điều hành, hoạt động kinh doanh cũng như tình hình tài chính của Công Ty, tạo điều kiện cho công tác kiểm soát được thuận lợi.

V. Nhận xét và kiến nghị:

Thông qua hoạt động kiểm soát trong năm 2022 cho thấy tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đảm bảo an toàn, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, theo đúng định hướng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Ban kiểm soát kiến nghị với Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập đủ điều kiện theo quy định để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 cho Công ty Cổ phần dịch vụ đô thị Bà Rịa.

Tiếp tục chủ động trong công tác mở rộng thị trường tìm kiếm cơ hội đầu tư, hợp tác kinh doanh, đấu thầu, đấu giá và tham gia thi công các dự án, công trình.

Kiểm soát chặt chẽ giá nguyên, nhiên, vật liệu; có giải pháp để giảm thiểu tác động của việc biến động giá nguyên, nhiên, vật liệu đến tiến độ và hiệu quả kinh tế các công trình, dự án.

VI. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023:

Để hoàn thành chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty. Ban kiểm soát đề ra kế hoạch công việc trong năm 2023 như sau:

- Tiếp tục nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản trị của HĐQT, Ban Tổng giám đốc công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính tuân thủ, tính trung thực và cẩn trọng trong quản trị và điều hành hoạt động kinh doanh, quản lý vốn, vật tư, tài sản ... của công ty.

- Xem xét kế hoạch, báo cáo của công ty về: Tình hình tài chính, tình hình kinh doanh, tỷ lệ an toàn tài chính, các giải pháp thực hiện, công tác quản lý về tổ chức, lao động, tiền lương, tiền thưởng, các chế độ khác liên quan người lao động trong công ty;

- Rà soát lại công tác phân công công việc cho các thành viên Ban Kiểm soát, điều chỉnh phân công công việc cho phù hợp;

- Thẩm định Báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2023; giám sát các hoạt động, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Ban Tổng giám đốc theo chương trình kế hoạch xây dựng từ đầu năm, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

- Duy trì sự phối hợp chặt chẽ trong hoạt động với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban, đội, trung tâm trực thuộc công ty.

- Tham gia các lớp đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn, đồng thời tham dự các Hội nghị, hội thảo chuyên ngành có liên quan đến công tác Kiểm soát.

- Tiếp thu, nghiên cứu, xem xét các vấn đề (nếu có) theo kiến nghị của cổ đông.

- Rà soát các hợp đồng, giao dịch giữa Công Ty với người liên quan của Công ty để đưa ra khuyến nghị về thẩm quyền phê duyệt các hợp đồng, giao dịch này.

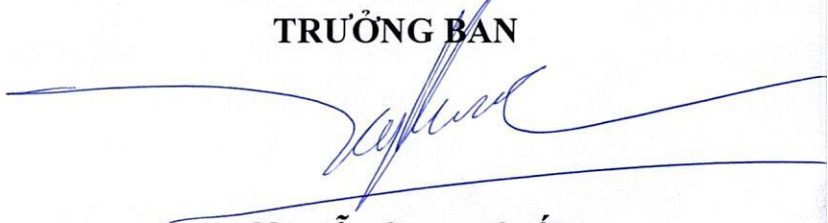
Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đối với hoạt động kinh doanh của Công ty, Ban Kiểm soát

xin cảm ơn và mong muốn tiếp tục nhận được sự hợp tác của HĐQT, Ban Tổng giám đốc, các phòng ban chức năng trong công ty tạo mọi điều kiện tốt nhất, phối hợp, cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời để Ban Kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ.

Kính chúc Quý vị sức khỏe, hạnh phúc, thành đạt.

Trân trọng cảm ơn./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Quang Quốc

Số: 18 /BC-DVĐT

Bà Rịa, ngày 30 tháng 5 năm 2023

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT NĂM 2022 (ĐÃ KIỂM TOÁN)

Hôm nay, thay mặt Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty tôi xin báo cáo trước Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 về Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 đã kiểm toán do Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt kiểm toán và phát hành theo số 18-2/BCKT/TC ngày 08/3/2023 như sau:

Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3500100167, đăng ký lần đầu ngày 12/8/2013, đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 04/5/2016, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 26/9/2020 với:

- Vốn điều lệ: 45.419.500.000 đồng.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.
- Tổng số cổ phần: 4.541.950 cổ phần.

1. Lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh:

Lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh chính của Công ty là thương mại, xây dựng và dịch vụ công ích.

2. Kỳ kế toán, đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán:

Kỳ kế toán của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm.

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là tiền đồng Việt Nam và được trình bày trên báo cáo tài chính theo đồng Việt Nam.

3. Chuẩn mực và chế độ kế toán áp dụng

Công ty đã áp dụng Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

4. Ý kiến của Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt:

Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp của Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

5. Tóm tắt các chỉ tiêu:**a. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2022:***Đơn vị tính: đồng*

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	TÀI SẢN NGẮN HẠN		78.467.660.768	75.740.068.113
110	Tiền và các khoản tương đương tiền	V.1	19.751.972.218	22.041.913.717
111	Tiền		9.151.972.218	22.041.913.717
112	Các khoản tương đương tiền		10.600.000.000	
120	Đầu tư tài chính ngắn hạn		7.600.000.000	7.600.000.000
121	Chứng khoán kinh doanh			
122	Dự phòng giá chứng khoán kinh doanh(*)			
123	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	V.2	7.600.000.000	7.600.000.000
130	Các khoản phải thu ngắn hạn		45.672.410.497	39.922.246.816
131	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	V.3	40.269.931.704	39.262.115.411
132	Trả trước cho người bán ngắn hạn	V.4	210.953.000	223.360.000
133	Phải thu nội bộ ngắn hạn			
134	Phải thu theo tiến độ kế hoạch theo hợp đồng xây dựng			
135	Phải thu về cho vay ngắn hạn			
136	Phải thu ngắn hạn khác	V.5a	5.806.328.667	1.120.869.827
137	Dự phải thu ngắn hạn khó đòi	V.6	(614.802.874)	(684.098.422)
139	Tài sản thiếu chờ xử lý			
140	Hàng tồn kho	V.9	3.509.044.783	5.219.769.165
141	Hàng tồn kho		3.509.044.783	5.219.769.165
149	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)			
150	Tài sản ngắn hạn khác		1.934.233.270	956.138.415
151	Chi phí trả trước ngắn hạn	V.10a	90.077.549	82.372.254
152	Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ			
153	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	V.13a	1.844.155.721	873.766.161
154	Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ			
155	Tài sản ngắn hạn khác			

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
200	TÀI SẢN DÀI HẠN		33.936.689.070	38.267.360.317
210	Các khoản phải thu dài hạn		159.324.257	4.018.780.033
211	Phải thu dài hạn của khách hàng			
212	Trả trước cho người bán dài hạn			
213	Vốn kinh doanh của đơn vị trực thuộc			
214	Phải thu nội bộ dài hạn			
215	Phải thu về cho vay dài hạn			
216	Phải thu dài hạn khác	V.5b	159.324.257	4.018.780.033
219	Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi (*)			
220	Tài sản cố định		31.959.685.751	32.252.125.843
221	Tài sản cố định hữu hình	V.7	20.525.163.005	20.817.603.097
222	Nguyên giá		59.975.724.660	57.695.043.178
223	Giá trị hao mòn lũy kế (*)		(39.450.561.655)	(36.877.440.081)
224	Tài sản cố định thuê tài chính			
225	Nguyên giá			
226	Giá trị hao mòn lũy kế			
227	Tài sản cố định vô hình	V.8	11.434.522.746	11.434.522.746
228	Nguyên giá		11.434.522.746	11.434.522.746
229	Giá trị khấu hao lũy kế			
230	Bất động sản đầu tư			
231	Nguyên giá			
232	Giá trị hao mòn lũy kế (*)			
240	Tài sản dở dang dài hạn			
241	Nguyên giá			
242	Giá trị hao mòn lũy kế (*)	V.10		
250	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn			
251	Đầu tư vào công ty con			
252	Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh			
253	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác			
254	Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn (*)			
255	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn			

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
260	Tài sản dài hạn khác		1.817.679.062	1.996.454.441
261	Chi phí trả trước dài hạn	V.10b	1.817.679.062	1.996.454.441
262	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại			
263	Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn			
268	Tài sản dài hạn khác			
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		112.404.349.838	114.007.428.430
300	NỢ PHẢI TRẢ		46.230.809.855	46.137.167.085
310	Nợ ngắn hạn		46.230.809.855	46.137.167.085
311	Phải trả người bán ngắn hạn	V.11	5.550.312.772	8.040.441.731
312	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	V.12	1.803.200.000	3.049.507.000
313	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	V.13b	12.278.200.748	12.508.181.511
314	Phải trả người lao động		12.340.558.076	10.617.467.749
315	Chi phí phải trả ngắn hạn			
316	Phải trả nội bộ ngắn hạn			
317	Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng			
318	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn			
319	Phải trả ngắn hạn khác	V.14	195.400.030	105.704.319
320	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn			
321	Dự phòng phải trả ngắn hạn			
322	Quỹ khen thưởng, phúc lợi		14.063.138.229	11.815.864.775
323	Quỹ bình ổn giá			
324	Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ			
330	Nợ dài hạn			
331	Phải trả người bán dài hạn			
332	Người mua trả tiền trước dài hạn			
333	Chi phí trả trước dài hạn			
334	Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh			
335	Phải trả nội bộ dài hạn			
336	Doanh thu chưa thực hiện dài hạn			
337	Phải trả dài hạn khác			

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
338	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn			
339	Trái phiếu chuyển đổi			
340	Cổ phiếu ưu đãi			
341	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả			
342	Dự phòng phải trả dài hạn			
343	Quỹ phát triển khoa học và công nghệ			
400	VỐN CHỦ SỞ HỮU		66.173.539.983	67.870.261.345
410	Vốn chủ sở hữu	V.15	63.997.757.592	63.666.058.445
411	Vốn góp của chủ sở hữu		45.419.500.000	45.419.500.000
411a	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		45.419.500.000	45.419.500.000
411b	Cổ phiếu ưu đãi			
412	Thặng dư vốn cổ phần			
413	Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu			
414	Vốn khác của chủ sở hữu			
415	Cổ phiếu quỹ (*)			
416	Chênh lệch đánh giá lại tài sản			
417	Chênh lệch tỷ giá hối đoái			
418	Quỹ đầu tư phát triển		4.063.097.046	4.063.097.046
419	Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp			
420	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu			
421	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		14.515.160.546	14.183.461.399
421a	Lợi nhuận sau thuế lũy kế đến cuối kỳ trước			
421b	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này		14.515.160.546	14.183.461.399
422	Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản			
430	Nguồn kinh phí		2.175.782.391	4.204.202.900
431	Nguồn kinh phí		2.175.782.391	4.204.202.900
432	Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định			
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		112.404.349.838	114.007.428.430

b. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022

Đơn vị tính: đồng

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết Minh	Năm nay	Năm trước
01	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	VI.1	146.056.334.995	124.671.210.985
02	Các khoản giảm trừ doanh thu			
10	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ		146.056.334.995	124.671.210.985
11	Giá vốn hàng bán	VI.2	117.151.252.274	97.380.274.622
20	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		28.905.082.721	27.290.936.363
21	Doanh thu hoạt động tài chính	VI.3	450.108.933	308.849.389
22	Chi phí tài chính			
23	Trong đó: Chi phí lãi vay			
24	Chi phí bán hàng			
25	Chi phí quản lý doanh nghiệp	VI.4	11.451.556.010	9.878.549.072
30	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		17.903.635.644	17.721.236.680
31	Thu nhập khác	VI.5	411.493.574	45.184.000
32	Chi phí khác	VI.6	179.441.504	30.036.392
40	Lợi nhuận khác		232.052.070	15.147.608
50	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		18.135.687.714	17.736.384.288
51	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	VI.7	3.620.527.168	3.552.922.889
52	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại			
60	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		14.515.160.546	14.183.461.399
70	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	VI.8	3.196	1.400

c. Các chỉ tiêu khác:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Nội dung	Năm nay	Năm trước
1	Tổng số phát sinh phải nộp ngân sách	8.159.642.394	8.715.242.303
	Trong đó: Thuế TNDN	3.620.527.168	3.552.922.889
	Thuế TNCN	301.884.784	675.011.574
	Thuế môn bài và thuế khác	235.284.434	233.483.751
	Thuế GTGT	4.001.946.009	4.253.824.089
2	Tổng tài sản/Tổng nợ phải trả (lần)	2,43	2,47
3	Lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu (%)	21,93	20,90
4	Tổng nợ phải trả/Tổng nguồn vốn (%)	41,13	40,47

Trên đây là báo cáo tài chính tóm tắt năm 2022 đã kiểm toán của Công ty.
Báo cáo tài chính đầy đủ đã đăng tải website: <http://dothibaria.com>
Kính chúc Quý vị Đại biểu, quý Cổ đông mạnh khỏe, thành đạt, hạnh phúc!
Xin trân trọng cảm ơn!

KẾ TOÁN TRƯỞNG
(đã ký)



Trương Thị Tâm

TỔNG GIÁM ĐỐC
(đã ký)



Nguyễn Thị Kim Huyền



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bà Rịa, ngày 30 tháng 5 năm 2023

TỜ TRÌNH

Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán cho niên độ tài chính 2023

Kính gửi: Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày ngày 26/11/2019;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa.

Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng Cổ đông các tiêu chí lựa chọn và danh sách Công ty Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa như sau:

1. Các tiêu chí lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam;
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với Công ty Đại chúng tại Việt Nam;
- Có uy tính về chất lượng kiểm toán;
- Đáp ứng được các yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

2. Danh sách công ty kiểm đề xuất lựa chọn

- Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN). Địa chỉ: Số 29 Hoàng Sa, phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

- Công ty Kiểm toán Vũng Tàu (VAC). Địa chỉ: Số 10 Tôn Thất Tùng, Trung tâm Thương mại phường 7, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Nhằm tạo điều kiện cho Hội đồng quản trị chủ động lựa chọn Đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2023, Ban Kiểm soát kính trình Đại Hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty quyết định lựa chọn 01 đơn vị kiểm toán theo danh sách trên với các tiêu chuẩn mà Ban Kiểm soát đề xuất.

Kính trình Đại Hội đồng Cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Toàn thể cổ đông;
- (website);
- Lưu: VT.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

NGUYỄN QUANG QUỐC

TỜ TRÌNH

Về việc phân phối lợi nhuận niên độ tài chính năm 2022 và kế hoạch cho niên độ tài chính năm 2023; Tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và lương, thù lao HĐQT, BKS và kế hoạch năm 2023

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa;

Căn cứ Nghị Quyết Đại hội Cổ Đông thường niên năm 2022;

Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2022 và kế hoạch kinh doanh năm 2023.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung như sau:

1. Phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền(đồng)
1	Lợi nhuận năm trước chưa phân phối	0
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2022	14.515.160.546
3	Lợi nhuận được phân chia	14.515.160.546
4	Bù đắp khoản lỗ năm trước	0
5	Trích quỹ đầu tư phát triển	0
6	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	8.156.430.546
	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (< 3 tháng lương; Lương BQ1 tháng: 2,654 tỷ đồng)	7.884.771.396
	Trích quỹ thưởng lao động quản lý	271.659.150
7	Chi trả cổ tức 14% bằng tiền mặt	6.358.730.000

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2023

Tổng doanh thu: 147,000 tỷ đồng;

Tổng chi phí: 128,850 tỷ đồng;

Lợi nhuận sau thuế: 14,520 tỷ đồng;

Tỷ lệ chi trả cổ tức: >= 14%;

Tỷ lệ trích lập các quỹ từ Lợi nhuận sau thuế:

- Quỹ đầu tư phát triển: Tỷ lệ sẽ trình vào ĐHCĐ thường niên năm 2023.

- Quỹ khen thưởng - phúc lợi : Căn cứ vào lợi nhuận trong năm 2023, sau khi hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước, các thành viên góp vốn theo quy định của Nhà

nước và Điều lệ công ty, công ty xác định quỹ tiền thưởng, phúc lợi của người lao động và người quản lý công ty theo mức độ hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch theo khoản 1 Điều 18 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

3. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Giám đốc (BGĐ) năm 2022:

3.1. Tiền lương HĐQT và BGĐ: 2.173.273.200 đồng, trong đó:

- Lao động quản lý chuyên trách là người đại diện phần vốn Nhà nước:

Stt	Chức danh	Mức lương (đồng/tháng)
01	Tổng Giám đốc	42.732.900
02	Phó Tổng Giám đốc	36.628.200

- Lao động quản lý chuyên trách không phải là người đại diện phần vốn Nhà nước:

Stt	Chức danh	Mức lương (đồng/tháng)
01	Chủ tịch Hội đồng quản trị	44.767.800
02	Trưởng Ban Kiểm soát	24.418.800
03	Kế toán trưởng	32.558.400

3.2. Thù lao: 155.545.455 đồng

Hội đồng quản trị: 108.000.000 đồng

Ban Kiểm soát: 47.545.455 đồng

Thù lao đã chi cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát bằng số tiền được phê duyệt tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thành lập.

3.3. Tiền thưởng HĐQT và BGĐ:

Năm 2022 chưa chi do thành viên Hội đồng quản trị là người đại diện phần vốn Nhà nước chờ UBND tỉnh đánh giá, xếp loại và căn cứ vào kết quả kinh doanh năm 2022, dự kiến chi là 271.659.150 đồng.

4. Kế hoạch chi trả tiền lương, tiền thưởng HĐQT và thù lao HĐQT, BKS năm 2023:

Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2023: 1.826.280.000 đồng, trong đó:

- Lao động quản lý chuyên trách là người đại diện phần vốn Nhà nước: 800.280.000 đồng/năm.

Stt	Chức danh	Mức lương (đồng/tháng)
01	Tổng Giám đốc	35.910.000
02	Phó Tổng Giám đốc	30.780.000

- Lao động quản lý chuyên trách không phải là người đại diện phần vốn Nhà nước: 1.026.000.000đồng.

Stt	Chức danh	Mức lương (đ/tháng)
01	Chủ tịch Hội đồng quản trị	37.620.000
02	Trưởng Ban Kiểm soát	20.520.000
03	Kế toán trưởng	27.360.000

Trong năm, căn cứ vào kết quả kinh doanh, gắn với việc bảo toàn và phát triển vốn, thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm đối với người lao động và nhà nước theo quy định của pháp luật và chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh, mức tiền lương bình quân thực hiện được xác định trên cơ sở mức tiền lương bình quân kế hoạch gắn với mức độ thực hiện chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh quy định tại Điều 13 và Điều 14 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước.

- Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2023:

+ Thành viên Hội đồng quản trị: 3.000.000 đồng/tháng.

+ Thành viên Ban Kiểm soát: 2.000.000 đồng/tháng.

- Tiền thưởng Hội đồng quản trị chuyên trách và lao động quản lý:

Quỹ tiền thưởng của lao động quản lý xác định theo quy định tại Khoản 2 Điều 18 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và thực hiện theo Quy chế quản lý tài chính, Quy chế giám sát và đánh giá hiệu quả doanh nghiệp do Chính phủ quy định và theo quyết định của UBND tỉnh. Năm 2023 được hưởng 90%, 10% quỹ thưởng sẽ chi khi kết thúc nhiệm kỳ.

Kính trình Đại hội cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Toàn thể cổ đông;
- (website);
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



TRƯƠNG QUANG ĐẠI